|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN LẤP VÒ** | **Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc** |
| **TỈNH ĐỒNG THÁP** |  |
| Số: 379/2022/QĐST-DS | *Lấp Vò, ngày 13 tháng 12 năm 2022* |

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 157, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự đã thụ lý số: 110/2022/TLST-DS ngày 31/3/2022 về việc “Tranh chấp ranh giới quyền sử dụng đất” giữa:

*- Nguyên đơn*: Công ty TMC, địa chỉ: Lầu 2 Toà nhà P, số A, đường B, phường C, Q.Tân Phú, TP.Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Trung T, địa chỉ: KP4, P. A, TX. Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, là đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 03/12/2021)

*- Bị đơn:* Phan Thị Ngọc X, sinh năm 1955; địa chỉ: Khóm A, TT. B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1990, địa chỉ: số A, ấp C, xã B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, là đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 18/8/2022)

1. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:
	1. Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho Công ty TMC nếu có yêu cầu.
	2. Công ty TMC có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.
	3. Trả lại cho Công ty TMC số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0008695 ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.
	4. Số tiền xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.053.000đ (Năm triệu không trăm năm mươi ba nghìn đồng) Công ty TMC phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự. Công ty TMC đã nộp và chi xong.
2. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **THẨM PHÁN** |
| - TAND Tỉnh; |  |
| - VKSND Huyện; | Đã ký |
| - CCTHADS Huyện; |  |
| - Các đương sự; |  |
| - Lưu HS. | **Phan Văn Nội** |